

Số: ~~111~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~12~~ tháng ~~01~~ năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về giám định
tur pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH 13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 04/2013/TT-BVHTTDL ngày 03/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp, lập và công bố danh sách giám định viên, người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; thủ tục cử người tham gia giám định tư pháp và thành lập hội đồng giám định trong lĩnh vực văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 138/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Luật Giám định tư pháp và Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BTTTT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BCA ngày 05/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên kỹ thuật hình sự;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHĐT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung về giám định tư pháp trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3453/TTr-STP ngày 18/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn Đại biểu QHTPHN;
- Ban Chỉ đạo CCTP Thành ủy;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng CV;
- Công GTĐT TP;
- Lưu VT.

40442 - 100.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Lê Hồng Sơn

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/QĐ-UBND
ngày 12/01/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đề cao trách nhiệm của các Sở, ngành, các cơ quan, tổ chức liên quan trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp. Công tác phối hợp phải nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp tại thành phố Hà Nội.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được pháp luật quy định để thực hiện công tác phối hợp và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Việc phối hợp phải bảo đảm tính khách quan, tránh chông chéo và phù hợp với điều kiện, quy trình, quy chuẩn chuyên môn của từng cơ quan, tổ chức. Trong quá trình phối hợp phải được thực hiện thống nhất, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

Chương II

PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 3. Phối hợp trong việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp

1. Những người có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 Luật Giám định tư pháp có thể được xem xét, bổ nhiệm làm giám định viên tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn theo quy định, lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp được gửi về Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp.

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ do các Sở, ngành chuyển đến, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp và có ý kiến đồng ý hay không đồng ý với việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo đề nghị của các Sở, ngành bằng văn bản, trường hợp không đồng ý thì phải nêu rõ lý do.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Trường hợp từ chối sẽ thông báo cho người đề nghị bằng văn bản.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông giúp Ủy ban nhân dân Thành phố lập, đăng tải danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung về giám định viên tư pháp.

Điều 4. Phối hợp trong việc miễn nhiệm giám định viên tư pháp

1. Các giám định viên tư pháp bị miễn nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 10 Luật Giám định tư pháp.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp khi phát hiện giám định viên tư pháp thuộc các trường hợp bị miễn nhiệm có trách nhiệm đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố miễn nhiệm giám định viên tư pháp. Hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp được gửi về Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp.

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ do các Sở, ngành chuyển đến, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố miễn nhiệm giám định viên tư pháp và có ý kiến đồng ý hay không đồng ý với việc miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo đề nghị của các Sở, ngành bằng văn bản; trường hợp không đồng ý thì phải nêu rõ lý do.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông giúp Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.

Điều 5. Phối hợp trong việc cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp

1. Giám định viên tư pháp có đủ các điều kiện xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp. Hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Giám định tư pháp.

2. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, có văn bản trao đổi, thống nhất ý kiến với Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp về việc thành lập Văn phòng giám định tư pháp.

Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp xem xét và có ý kiến chuyên môn đối với hồ sơ thành lập Văn phòng giám định tư pháp trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến thống nhất của Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn về việc thành lập Văn phòng giám định tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; trường hợp không cho phép sẽ thông báo bằng văn bản.

Điều 6. Phối hợp trong việc đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp

1. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cho phép thành lập, Văn phòng giám định tư pháp đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp.

2. Hồ sơ đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Giám định tư pháp

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Tư pháp gửi văn bản đề nghị Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện theo Đề án thành lập quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 16 của Luật Giám định tư pháp.

Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện theo Đề án thành lập đối với hồ sơ đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp, có văn bản trả lời Sở Tư pháp trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp của Giám đốc Sở Tư pháp.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Thủ trưởng các Sở, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, đồng thời báo cáo Chủ

tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định thu hồi Quyết định cho phép thành lập.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày cấp Giấy đăng ký hoạt động, Sở Tư pháp phải thông báo bằng văn bản cho Cục Thuế Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi Văn phòng giám định tư pháp đặt trụ sở.

Điều 7. Phối hợp trong việc rà soát, lựa chọn, lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Những người có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 Luật Giám định tư pháp thì có thể được lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc.

Các tổ chức có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 19 Luật Giám định tư pháp thì có thể được lựa chọn làm tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Các Sở, ngành có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý để đáp ứng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng và đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công bố danh sách theo quy định thông qua Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn trong việc rà soát, lựa chọn, lập và đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn Thành phố.

3. Danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố trước ngày 30 tháng 11 hàng năm. Sở Tư pháp, cung cấp danh sách cho các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn Thành phố, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

Điều 8. Phối hợp trong việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ giám định

1. Hàng năm các Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp đăng ký nội dung nghiệp vụ cần bồi dưỡng cho giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc gửi về Sở Tư pháp, thời hạn gửi trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ khi có sự thay đổi, bổ sung liên quan đến cơ cấu tổ chức và hoạt động giám định tư pháp, các tổ chức giám định tư pháp,

Sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua Sở Tư pháp các nội dung thay đổi, bổ sung để cập nhật, quản lý chung.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo thay đổi, bổ sung, Sở Tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin thay đổi, bổ sung, lập và công bố danh sách các tổ chức giám định tư pháp và giám định viên tư pháp đã thay đổi, bổ sung trên trang Thông tin điện tử của Thành phố, Sở Tư pháp, đồng thời cung cấp danh sách giám định viên tư pháp cho các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn Thành phố.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các tổ chức giám định tư pháp và các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp phải báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp cho Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp theo quy định như sau:

a) Báo cáo định kỳ 6 tháng đầu năm (báo cáo thực tế) tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 30 tháng 4 và gửi về Sở Tư pháp trước ngày 05 tháng 6;

b) Báo cáo hàng năm (báo cáo thực tế) tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 10 hàng năm và gửi về Sở Tư pháp trước ngày 08 tháng 11.

Điều 10. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thực hiện kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về giám định tư pháp theo thẩm quyền.

2. Các Sở, ngành quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra, thanh tra về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp.

3. Các Sở, ngành, tổ chức giám định tư pháp có trách nhiệm kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, quy chuẩn chuyên môn trong lĩnh vực giám định của các giám định viên tư pháp thuộc đơn vị mình.

Điều 11. Phối hợp về khen thưởng

1. Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của đơn vị, các Sở, ngành có trách nhiệm lựa chọn các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp để báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Định kỳ hàng năm hoặc theo chuyên đề, Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tiến hành rà soát, lập hồ sơ các giám định viên tư pháp có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp đề nghị Ban Thi đua, khen thưởng Thành phố xem xét trao tặng các danh hiệu khen thưởng theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an Thành phố

1. Bố trí đủ giám định viên tư pháp thực hiện nhiệm vụ giám định theo quy định và dự nguồn cán bộ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự khoá bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp; tạo nguồn bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự và pháp y.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Lập dự toán kinh phí hoạt động cho tổ chức giám định tư pháp công lập thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Bảo đảm kinh phí, hướng dẫn chi trả trung cầu giám định của các cơ quan điều tra.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Bố trí đủ giám định viên tư pháp và dự nguồn cán bộ đủ điều kiện tiêu chuẩn tham dự khoá bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp, tạo nguồn bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Lập dự toán kinh phí hoạt động cho tổ chức giám định tư pháp công lập thuộc lĩnh vực quản lý.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố; bố trí kinh phí cho các Tổ chức giám định tư pháp công lập.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho những người giám định theo vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc lựa chọn, lập danh sách đề trình Ủy ban nhân dân Thành phố công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho người giám định theo vụ việc thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định.

3. Giới thiệu cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc trên cơ sở yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

4. Hàng năm lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp thuộc ngành mình quản lý trong dự toán chung của Sở, ngành mình theo quy định.

5. Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Tư pháp trong việc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

6. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thẩm định hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp, chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định, đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp.

7. Báo cáo Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý lĩnh vực chuyên môn về giám định tư pháp và Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên môn; đồng thời gửi báo cáo về Sở Tư pháp để tổng hợp chung.

Điều 17. Đề nghị Toà án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố

1. Thực hiện và hướng dẫn Toà án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã trung cầu giám định đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành chủ quản lĩnh vực giám định tư pháp đánh giá, dự báo nhu cầu giám định tư pháp liên quan đến hoạt động tố tụng trong từng giai đoạn; tham gia đề xuất chiến lược, quy hoạch phát triển tổ chức giám định tư pháp, tổ chức chuyên môn và đội ngũ người giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố.

3. Tòa án nhân dân Thành phố, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố khi thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ có liên quan đến giám định tư pháp thì đồng thời gửi đến Sở Tư pháp.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giám định tư pháp.

5. Bố trí kinh phí thực hiện việc chi trả chế độ cho việc trung cầu giám định theo quy định.

Điều 18. Trách nhiệm của Tổ chức giám định tư pháp

1. Phối hợp với các cơ quan trung cầu giám định lựa chọn, giới thiệu giám định viên tư pháp, phù hợp nội dung trung cầu giám định.

2. Phối hợp Sở Tư pháp và các Sở, ngành có liên quan trong việc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về giám định tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

3. Báo cáo Sở Tư pháp, các Sở, ngành liên quan về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp theo quy định.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh, đề xuất gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Le Hong Son

www.LuatVietnam.vn